TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TP** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **14**/2018/HS-ST
Ngày: 15-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH ĐỒNG NAI

Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hà Văn Phi.**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Phạm Công Gia**
2. Ông **Đinh Tuấn Đạt**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Võ Thị Ngọc Huyền** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TP.

Đại diện VKSND huyện TP tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Xuyên** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án huyện TP, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2018/TLST-HS ngày 19/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đăng C, sinh ngày 01/01/1980, tại Bắc Ninh; (có mặt)
Nơi cư trú: Thôn NX, xã VH, huyện QV, tỉnh Bắc Ninh;
Chỗ ở: Số 2923 đường PTH, phường 7, quận 8, TP. Hồ Chí Minh;
Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 11/12;
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;
Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Nguyễn Đăng Q, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1952;
Vợ là Đào Thị L, sinh năm 1982;
Có hai con: Con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015;
Tiền sự: Không; Tiền án: Không;
Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/3/2018.

Những người đại diện hợp pháp của người bị hại :
- Bà Lê Thi Kim C1, sinh năm 1961; (có mặt)
- Anh Nguyễn Thế V, sinh năm 1984;
- Chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1987;
- Chị Nguyễn Thị Kim H1, sinh năm 1990;
Cùng địa chỉ: Ấp NL1, xã PX, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

Anh V, chị H, chị H1 ủy quyền cho bà Lê Thị Kim C1 đại diện tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền số 109, quyển số 01/2018-SCT/CK,CĐ ngày 27 tháng 02 năm 2018 do Ủy ban nhân xã PX chứng thực.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
Anh Nguyễn Viết M1, sinh năm 1975 (có mặt)
Địa chỉ: 140/15 đường LTK, phường 7, quận 10, TP. Hồ Chí Minh.
Người làm chứng:
- Anh Nguyễn Bá S, sinh năm 1991 (vắng mặt)
Địa chỉ: Phường 12, Quận BT, TP. Hồ Chí Minh.
- Anh Trần Trọng C2, sinh năm 1972 (vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ 3, ấp NL3, xã PT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đăng C, sinh năm 1980, nơi đăng ký thường trú thôn NX, xã VH, huyện QV, tỉnh Bắc Ninh. Hiện ở số 2923 đường PTH, phường 7, quận 8, TP. Hồ Chí Minh là người có giấy phép lái xe hạng D theo quy định của pháp luật.

Vào ngày 17/8/2017 Nguyễn Đăng C điều khiển xe ô tô biển số 51C-600.31, loại xe 1400kg chở hàng lưu thông trên tuyến Quốc lộ 20 theo hướng T phố Hồ Chí Minh đi Lâm Đồng. Khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo C điều khiển xe ô tô đi đến đoạn Km 60 + 600m Quốc lộ 20 thuộc ấp NL2, xã PX, huyện TP, tỉnh Đồng Nai, C điều khiển xe ô tô chạy với vận tốc khoảng 50km/h, lúc này trời đang mưa và gió. Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường trơn trượt, phương tiện giao thông qua lại ít. Bị cáo C điều khiển xe lấn sang làn đường bên trái và đụng vào xe mô tô biển số 60B3-146.20 do ông Nguyễn Văn T điều khiển theo chiều ngược lại, gây tai nạn giao thông. Xe mô tô và ông T văng vào hành lang đường bộ bên phải theo chiều Lâm Đồng đi Dầu Giây. Xe ô tô biển số 51C-600.31 do C điều khiển cũng trượt sang hành lang đường bộ bên trái, trong lúc xe ô tô trượt thì đầu xe ô tô quay về hướng Dầu Giây. Hậu quả ông T chết trong khi đang được cấp tại Trung tâm y tế huyện TP, tỉnh Đồng Nai. Vụ án được Cơ quan điều tra công an huyện TP làm rõ.

Hiện trường vụ tai nạn thể hiện: Mặt đường trải nhựa rộng 11m, được phân làm 4 làn và ngăn cách bằng vạch sơn trắng trên mặt đường. Chọn hướng Lâm Đồng đi Dầu Giây làm tiêu chuẩn theo chiều bên phải: Tâm bánh trước bên phải xe ô tô biển số 51C-600.31 nằm trên mép đường phải, tâm bánh sau bên phải xe nằm trên cột mốc (biển báo giao thông) cách mép đường phải 1m80, cách tâm bánh trước xe ô tô biển số 60B3-146.20 là 20m40. Xe mô tô biển số 60B3-146.20 nằm trọn trong hành lang phải, tâm bánh trước cách lề phải 2m30, tâm bánh sau cách mép lề phải 1m20 theo hường Lâm Đồng đi Dầu Giây.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 231/TT/2017 ngày 21/8/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Văn T là do chấn thương sọ não gây nứt hở sọ thái dương đỉnh trái phức tạp, chảy máu nội sọ.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 18/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố bị cáo Nguyễn Đăng C về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát huyện TP giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, trên cơ sở đánh giá các dấu hiệu cấu T tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Đăng C phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Về mức hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm b, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng C 08 (Tám) tháng đến 10 (Mười) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của người bị hại thừa nhận sau khi tai nạn giao thông xảy ra các bên đã tự thỏa thuận giải quyết về mặt dân sự, gia đình người bị hại đã nhận tiền bồi thường, tự nguyện viết đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo (đơn bãi nại) và không yêu cầu nào khác.

Về xử lý vật chứng và các tài liệu khác:

- Vật chứng trong vụ án gồm xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, số máy JT-668697, số khung RNHA500AKFC044132, biển số 51C-60031, loại xe 1400kg; xe mô tô nhãn hiệu HAVICO, màu nâu, biển số 60B3-146.20; 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn T, 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn T. Cơ quan điều tra công an huyện TP đã xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo và người bị hại nên đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho bị cáo và gia đình người bị hại.

-Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đăng C phải chịu án phí theo pháp luật.

Lời khai người đại diện hợp pháp của người bị hại, đương sự và người làm chứng trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của những người tham gia tố tụng được tòa án triệu tập có mặt tại phiên tòa thể hiện như sau:

- Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại, bà Lê Thị Kim C1 trình bày: Bà là vợ của bị hại T, ngày 17/8/2017 khi tai nạn giao thông xảy ra bà không được chứng kiến, hậu quả ông Nguyễn Văn T là chồng bà đã chết. Sau tai nạn, gia đình bị cáo đã đến thăm hỏi, động viên và bồi thường thỏa đáng, bà cũng như các đại diện hợp pháp khác của người bị hại tự nguyện viết đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Mặc dù nguyên nhân gây ra tai nạn do lỗi của bị cáo nhưng bản thân gia đình bà cũng như bị cáo đều không mong muốn. Tại phiên tòa, bà C1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo không có yêu cầu nào khác.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Viết M1 trình bày: C là em vợ của anh M1, hiện C đang tạm trú tại Số 2923 đường PTH, phường 7, quận 8, TP. Hồ Chí Minh. Năm 2005 C muốn mua một xe ô tô để kinh doanh, do C không có hộ khẩu thường trú nên có nhờ anh M1 đứng tên mua, vì vậy giấy tờ mua bán xe ô tô và các giấy tờ liên quan đến xe ô tô đều do anh M1 đứng tên, người sử dụng trực tiếp xe ô tô này là C. Sau khi C gây tai nạn giao thông làm chết người thì anh mới được biết, bản thân anh và gia đình C có đến thăm hỏi, động viên và bồi thường cho gia đình người bị hại tổng cộng 130.000.000đ. Hiện xe ô tô tải biển số 51C-60031 cơ quan điều tra công an huyện TP đã trao trả lại cho C và anh M1 không có yêu cầu nào khác.

- Người làm chứng anh Trần Trọng C2 trình bày: Sáng ngày 17/8/2017 ông đang dọn hàng ở nhà thì nghe có tiếng va chạm lớn, ông nghĩ là đã có tai nạn xảy ra. Ông chạy ra ngoài đường và đi đến chỗ phát ra tiếng va chạm cách nhà ông khoảng 80m thì thấy một xe ô tô, một mô tô và một người đàn ông đang nằm bất tỉnh trong hành lang đường bộ bên trái theo hướng Dầu Giây đi Lâm Đồng. Ông không chứng kiến trực tiếp khi hai xe va chạm nhau và không biết xe ô tô đang lưu thông theo hướng nào nhưng người đàn ông bị nạn được tài xế và một số người đưa đi cấp cứu.

- Người làm chứng anh Nguyễn Bá S trình bày: Anh là người ngồi cùng xe ô tô do C điều khiển. Mục đích đi cùng với C để đến Bảo Lộc giao hàng, trên đường đi thì anh S ngủ nên khi tai nạn xảy ra thì anh không chứng kiến. Do tiếng va chạm lớn anh S tỉnh dậy và thấy xe ô tô dừng bên lề đường bên trái, đầu xe ô tô quay về hướng Dầu Giây, phần đầu xe nằm trên mặt đường nhựa. Cách xe ô tô khoảng 20m có một xe mô tô và cách đó không xa có một người đàn ông bất tỉnh nằm cạnh tường nhà dân cùng chiều với xe ô tô gây tai nạn. Anh S thấy anh C cùng những người xung quanh đưa người đàn ông bị nạn đó đến bệnh viện.

Tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến gì đối với Cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân huyện TP và lời luận tội của Kiểm sát viên về hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố là đúng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo sớm trở về với xã hội. Đại diện của người bị hại đề nghị Hội đồng xét xừ xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đăng C, đại diện hợp pháp của người bị hại không đưa ra đồ vật, tài liệu, chứng cứ nào khác.Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện TP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội

Bị cáo Nguyễn Đăng C thừa nhận: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 17/8/2017, C điều khiển xe ô tô biển số 51C-60031 trên Quốc lộ 20 theo hướng Dầu Giây đi Lâm Đồng khi đến đoạn km 60 + 600 thuộc ấp NL2, xã PX, huyện TP, tỉnh Đồng Nai, lúc này trời đang mưa to, tầm nhìn bị hạn chế, do không chú ý quan sát C điều khiển xe lấn sang làn đường bên trái và đụng vào xe mô tô biển số 60B3-146.20 do ông Nguyễn Văn T điều khiển theo chiều ngược lại. Hậu quả tai nạn giao thông làm ông T chết trong khi đang cấp tại Trung tâm y tế huyện TP. Lời

khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của nhân chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi nêu trên bị cáo C đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ và vi phạm Luật hình sự.

Điều 9 khoản 1 luật giao thông đường bộ quy định:

"1.Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ".

Hành vi của bị cáo C đã thực hiện có đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" mà Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, tỉnh Đồng Nai truy tố theo quy định tại Khoản 1 Điều 202 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ khi tham gia giao thông bị cáo không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông, đã gây tai nạn giao thông làm cho ông Nguyễn Văn T chết. Hành vi phạm tội của bị cáo không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người khác mà còn gây hoang mang lo sợ cho những người tham gia giao thông, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì vậy, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội cần xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự là cần thiết tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo C không có tình tiết tăng nặng

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo cùng gia đình đến động viên, thăm hỏi gia đình người bị hại, tự nguyện bồi thường khắc hậu quả, được những người đại diện hợp pháp của người bị hại viết đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, hai con còn nhỏ (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2015), bản thân bị cáo là trụ cột trong gia đình, là người lao động chính, mọi chi phí trong gia đình phụ thuộc vào nguồn thu nhập của bị cáo. Đây là những tình tiết được quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Vì vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà quyết định mức hình phạt cho phù hợp nhằm nâng cao tính giáo dục pháp luật cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, thể hiện gia đình của người bị hại đã nhận khoản tiền bồi thường tổng cộng 130.000.000đ (bao gồm các khoảnh chi phí cứu chữa, mai táng phí, tổ chức tang lễ và khoản tiền bù đắp tổ thất tinh thần). Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về xử lý vật chứng và các tài liệu khác.

Quá trình điều tra đã xác định xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, số máy JT-668697, số khung RNHA500AKFC044132, biển số 51C-60031, loại xe 1400kg là tài sản hợp pháp của bị cáo C. Xe mô tô nhãn hiệu HAVICO, màu nâu, biển số 60B3-146.20; 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn T, 01 giấy phép lái

xe mang tên Nguyễn Văn T là tài sản hợp pháp của người bị hại. Cơ quan điều tra công an huyện TP đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho bị cáo C và người quản lý hợp pháp tài sản của người bị hại là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội và hình phạt của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đăng C** phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đăng C 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/3/2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Nguyễn Đăng C phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Đăng C; những người đại diện hợp pháp của người bị hại: bà Lê Thị Kim C1, anh Nguyễn Thế V, chị Nguyễn Thị Kim H, chị Nguyễn Thị Kim H1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Viết M1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hà Văn Phi

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đồng Nai;*
- *VKSND huyện TP;*
- *Công an huyện TP;*
- *Chi cục THADS huyện TP;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Hồ sơ THA;*
- *Lưu HS, LT.*